

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÁNH LINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 6 HỆ HỌC BỔNG
TRƯỜNG PTDTNT THCS TÁNH LINH NĂM HỌC 2026 -2027
(Kèm theo Quyết định số:1498/QĐ-UBND ngày 08/7/2026 của UBND xã Tân Linh)

S TT	Họ và tên		Nam nữ	Ngày sinh	Nơi sinh		Dân tộc	Nơi thường trú		HS Trường	Điểm xét tuyển				Điểm so sánh	
					Xã/ Phường	Tỉnh		Thôn	Xã		Toán	Tiếng Việt	Ưu tiên	Tổng	Khoa học	LS &ĐL
1	Thông Minh	Tim	Nam	07/03/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Chăm	Chăm	Tánh Linh	TH Tân Thành	10	9		19	9	10
2	Trần Thị Yến	Ngọc	Nữ	28/01/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra glai	Đồng Me	Tánh Linh	TH Đồng Me	10	9		19	9	9
3	Trần Thông Tử	Đặng	Nữ	06/03/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Chăm	Chăm	Tánh Linh	TH Tân Thành	9	9		18	10	9
4	Đồng Văn	Cun	Nam	11/07/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Chăm	Chăm	Tánh Linh	TH Tân Thành	9	9		18	9	10
5	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	08/05/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra-glai	Trà Cụ	Tánh Linh	TH Tân Thành	9	9		18	9	10
6	Trần Thị Thùy	Dương	Nữ	09/03/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra glai	Đồng Me	Tánh Linh	TH Đồng Me	9	9		18	9	9
7	Trần Thị Ngọc	Huyền	Nữ	26/01/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra glai	Đồng Me	Tánh Linh	TH Đồng Me	9	9		18	9	9
8	Thông Thị Ngọc	Tuyền	Nữ	20/08/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Chăm	Chăm	Tánh Linh	TH Tân Thành	8	9		17	9	10
9	Man Thị	Tấm	Nữ	09/03/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra glai	Đồng Me	Tánh Linh	TH Đồng Me	9	8		17	10	9
10	Mang Thị	Trinh	Nữ	20/01/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra glai	Tân Thành	Tánh Linh	TH Tân Thành	9	8		17	9	10
11	Thông Ngọc Mai	Hân	Nữ	25/11/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Chăm	Chăm	Tánh Linh	TH Tân Thành	7	9		16	8	10
12	Huỳnh Trung	Kiên	Nam	08/05/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Chăm	Chăm	Tánh Linh	TH Tân Thành	9	8		17	9	9
13	Thông Bình	Phước	Nam	20/09/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Chăm	Chăm	Tánh Linh	TH Tân Thành	9	8		17	8	9
14	Đỗ Thị Ngọc	Mỹ	Nữ	14/12/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Raglai	Tân Thành	Tánh Linh	TH Tân Thành	8	8		16	9	10
15	Thông Thị Hồng	Hạnh	Nữ	11/02/2015	Đức Linh	Lâm Đồng	Chăm	Chăm	Tánh Linh	TH Tân Thành	8	8		16	9	10
16	Đồng Tấn	Phan	Nam	16/11/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Chăm	Chăm	Tánh Linh	TH Tân Thành	8	8		16	9	10
17	Mang	Kiên	Nam	04/11/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra glai	Tân Thành	Tánh Linh	TH Tân Thành	8	8		16	9	9

S TT	Họ và tên	Nam nữ	Ngày sinh	Nơi sinh		Dân tộc	Nơi thường trú		HS Trường	Điểm xét tuyển				Điểm so sánh	
				Xã/ Phường	Tỉnh		Thôn	Xã		Toán	Tiếng Việt	Ưu tiên	Tổng	Khoa học	LS &ĐL
18	Thị Uyên	Nữ	14/08/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra glai	Tân Thành	Tánh Linh	TH Tân Thành	8	8		16	8	9
19	Nguyễn Trần Hà Anh	Nữ	30/05/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra glai	Đồng Me	Tánh Linh	TH Đồng Me	8	8		16	9	8
20	Thông Thị Hoàng Hôn	Nữ	30/11/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Chăm	Chăm	Tánh Linh	TH Tân Thành	9	7		16	8	9
21	Gia Thị Yên	Nữ	05/10/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra glai	Bầu Chim	Tánh Linh	TH Đức Thuận	9	7		16	9	7
22	Trần Thị Song Thư	Nữ	15/07/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra glai	Đồng Me	Tánh Linh	TH Đồng Me	7	8		15	9	7
23	Nguyễn Trần Tuấn Tú	Nam	22/08/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra glai	Đồng Me	Tánh Linh	TH Đồng Me	7	8		15	8	7
24	Nguyễn Trường Huy	Nam	20/01/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra glai	Đồng Me	Tánh Linh	TH Đồng Me	7	8		15	7	8
25	Thông Lê Minh Hào	Nam	27/02/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra-glai	Chăm	Tánh Linh	TH Tân Thành	8	7		15	8	9
26	Thông Thị Triệu Vy	Nữ	24/07/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Chăm	Chăm	Tánh Linh	TH Tân Thành	8	7		15	5	7
27	Đồng Quang Minh	Nam	23/11/2015	Đức Linh	Lâm Đồng	Chăm	Chăm	Tánh Linh	TH Tân Thành	9	6		15	8	8
28	Mang Thị Thu Trầm	Nữ	01/08/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra glai	Đồng Me	Tánh Linh	TH Đồng Me	6	8		14	7	7
29	Thông Đào Y Vanh	Nữ	03/11/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Chăm	Bầu Chim	Tánh Linh	TH Đức Thuận	7	7		14	10	7
30	Man Thị Anh Thuyết	Nữ	15/04/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra glai	Đồng Me	Tánh Linh	TH Đồng Me	7	7		14	8	9
31	Trần Thị Như Quỳnh	Nữ	10/09/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra glai	Đồng Me	Tánh Linh	TH Đồng Me	7	7		14	8	8
32	Lê Trần Hoài Phong	Nam	28/12/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Cơ-ho	Trà Cự	Tánh Linh	TH Lạc Tánh 2	7	7		14	8	8
33	Phạm Thị Châu Thư	Nữ	23/11/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra-glai	Trà Cự	Tánh Linh	TH Lạc Tánh 2	7	7		14	8	8
34	Man Thị Hy Vọng	Nữ	22/05/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra-glai	Trà Cự	Tánh Linh	TH Lạc Tánh 2	7	7		14	7	8
35	Y Trường	Nam	02/03/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra glai	Đồng Me	Tánh Linh	TH Đồng Me	7	7		14	7	7
36	Gia Đăng	Nam	17/10/2014	Tánh Linh	Lâm Đồng	Rag lai	Tân Thành	Tánh Linh	TH Tân Thành	8	6		14	8	10
37	Nguyễn Thị Mỹ Viên	Nữ	22/12/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra glai	Đồng Me	Tánh Linh	TH Đồng Me	8	6		14	8	8
38	Thông Minh Hy	Nam	02/05/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Chăm	Chăm	Tánh Linh	TH Tân Thành	8	6		14	5	6
39	Mai Quốc Việt	Nam	04/09/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra-glai	Đồng Me	Tánh Linh	TH Đồng Me	6	7		13	9	8

S TT	Họ và tên		Nam nữ	Ngày sinh	Nơi sinh		Dân tộc	Nơi thường trú		HS Trường	Điểm xét tuyển				Điểm so sánh	
					Xã/ Phường	Tỉnh		Thôn	Xã		Toán	Tiếng Việt	Ưu tiên	Tổng	Khoa học	LS &ĐL
40	Gia Minh	Luật	Nam	12/09/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra glai	Tân Thành	Tánh Linh	TH Tân Thành	6	7		13	8	8
41	Hà Lương Thùy	Dương	Nữ	20/05/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Cơ Ho	La Ngâu 2	Đồng Kho	TH&THCS La Ngâu	10	10		20	10	9
42	Hoàng Ngọc Anh	Thư	Nữ	27/05/2015	Đức Linh	Lâm Đồng	Cơ Ho	La Ngâu 3	Đồng Kho	TH&THCS La Ngâu	10	10		20	10	9
43	Nguyễn Thị Kim	Anh	Nữ	06/02/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Cơ Ho	La Ngâu 1	Đồng Kho	TH&THCS La Ngâu	10	9		19	8	8
44	K' Thu Thanh	Trà	Nữ	14/08/2015	Đồng Kho	Lâm Đồng	Cơ Ho	La Ngâu 3	Đồng Kho	TH&THCS La Ngâu	8	10		18	9	8
45	Bờ Đàm Huỳnh Lưu	Dịnh	Nam	16/04/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Cơ Ho	La Ngâu 2	Đồng Kho	TH&THCS La Ngâu	9	9		18	10	9
46	Mai Thanh	Vân	Nữ	24/11/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Cơ Ho	La Ngâu 3	Đồng Kho	TH&THCS La Ngâu	9	9		18	10	10
47	Ngô Đình Ngọc	Diệp	Nữ	14/07/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Cơ Ho	La Ngâu 1	Đồng Kho	TH&THCS La Ngâu	9	9		18	9	8
48	Mang Thị Vy	Yên	Nữ	06/05/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Cơ Ho	La Ngâu 2	Đồng Kho	TH&THCS La Ngâu	9	9		18	10	10
49	Thị My Ngọc	Vỹ	Nữ	06/01/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra-glai	Đức Bình 4	Đồng Kho	TH Đức Bình 2	9	9		18	10	9
50	Mang Thị Như	Ý	Nữ	23/06/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra-glai	Đức Bình 4	Đồng Kho	TH Đức Bình 2	9	9		18	9	10
51	Trần Duy	Khang	Nam	16/08/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Cơ Ho	La Ngâu 2	Đồng Kho	TH&THCS La Ngâu	9	9		18	9	8
52	Mang Đình	Trí	Nam	16/04/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra-glai	Đức Bình 4	Đồng Kho	TH Đức Bình 2	9	8		17	10	10
53	Nguyễn Thị Bé	Ân	Nữ	21/01/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra-glai	Đức Bình 4	Đồng Kho	TH Đức Bình 2	9	8		17	10	10
54	Huỳnh Hà Ngọc	Giao	Nữ	20/06/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Cơ Ho	La Ngâu 2	Đồng Kho	TH&THCS La Ngâu	8	9		17	9	10
55	Ngô Thị Thanh	Trà	Nữ	17/07/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Cơ Ho	La Ngâu 2	Đồng Kho	TH&THCS La Ngâu	8	9		17	9	10
56	Mang Thị Bảo	Anh	Nữ	01/06/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra-glai	Đức Bình 4	Đồng Kho	TH Đức Bình 2	8	9		17	9	9
57	Mang Thị Hồng	Diệp	Nữ	10/04/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra-glai	Đức Bình 4	Đồng Kho	TH Đức Bình 2	9	8		17	8	9
58	Hoàng Ngọc Thảo	Nhiên	Nữ	01/11/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Cơ Ho	La Ngâu 2	Đồng Kho	TH&THCS La Ngâu	8	9		17	7	9
59	Rồng Đồng Minh	Lượng	Nam	11/01/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Cơ Ho	La Ngâu 3	Đồng Kho	TH&THCS La Ngâu	8	9		17	8	7
60	Đình Thị Gia	Viên	Nữ	19/12/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra-glai	Đức Bình 4	Đồng Kho	TH Đức Bình 2	9	8		17	8	7
61	K' Thị Du	Thì	Nữ	20/01/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Cơ Ho	La Ngâu 3	Đồng Kho	TH&THCS La Ngâu	8	8		16	10	10

S TT	Họ và tên	Nam nữ	Ngày sinh	Nơi sinh		Dân tộc	Nơi thường trú		HS Trường	Điểm xét tuyển				Điểm so sánh	
				Xã/ Phường	Tỉnh		Thôn	Xã		Toán	Tiếng Việt	Ưu tiên	Tổng	Khoa học	LS &ĐL
62	Thị Kim Nguyệt	Nữ	21/08/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra-glai	Đức Bình 4	Đồng Kho	TH Đức Bình 2	8	8		16	10	9
63	Trần Thị Bảo Ngân	Nữ	22/01/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra-glai	Đức Bình 4	Đồng Kho	TH Đức Bình 2	8	8		16	9	10
64	Mang Thị Mỹ Uyên	Nữ	06/12/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra-glai	Đức Bình 4	Đồng Kho	TH Đức Bình 2	8	8		16	10	9
65	Mang Thị Hồng Diễm	Nữ	27/12/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Ra-glai	Đức Bình 4	Đồng Kho	TH Đức Bình 2	8	8		16	8	10
66	Mang Thị Thảo Nguyên	Nữ	18/12/2015	Tánh Linh	Lâm Đồng	Cơ-ho	Măng Tổ 1	Bắc Ruộng	TH Măng Tổ	10	9		19	10	10
67	Lưu Thị Thùy Dương	Nữ	07/07/2015	Bắc Ruộng	Lâm Đồng	Cơ-ho	Măng Tổ 1	Bắc Ruộng	TH Măng Tổ	8	9		17	9	9
68	K Thị Ngọc Lê	Nữ	19/08/2015	Bắc Ruộng	Lâm Đồng	Cơ-ho	Măng Tổ 1	Bắc Ruộng	TH Măng Tổ	9	8		17	10	9
69	K An Bảo Như	Nữ	11/04/2015	Bắc Ruộng	Lâm Đồng	Cơ-ho	Măng Tổ 1	Bắc Ruộng	TH Măng Tổ	8	8		16	10	10
70	Lê Nguyễn Việt Hưng	Nam	11/04/2015	Bắc Ruộng	Lâm Đồng	Cơ-ho	Măng Tổ 1	Bắc Ruộng	TH Măng Tổ	7	8		15	10	9

* Danh sách này có 70 học sinh./.

S TT	Họ và tên	Nam nữ	Ngày sinh	Nơi sinh		Dân tộc	Nơi thường trú		HS Trường	Điểm xét tuyển				Điểm so sánh	
				Xã/ Phường	Tỉnh		Thôn	Xã		Toán	Tiếng Việt	Ưu tiên	Tổng	Khoa học	LS &ĐL

S TT	Họ và tên	Nam nữ	Ngày sinh	Nơi sinh		Dân tộc	Nơi thường trú		HS Trường	Điểm xét tuyển				Điểm so sánh	
				Xã/ Phường	Tỉnh		Thôn	Xã		Toán	Tiếng Việt	Ưu tiên	Tổng	Khoa học	LS &ĐL

S TT	Họ và tên	Nam nữ	Ngày sinh	Nơi sinh		Dân tộc	Nơi thường trú		HS Trường	Điểm xét tuyển				Điểm so sánh	
				Xã/ Phường	Tỉnh		Thôn	Xã		Toán	Tiếng Việt	Ưu tiên	Tổng	Khoa học	LS &ĐL